

Số: 52 /2006/NQ-HĐND

Buôn Ma Thuột, ngày 14 tháng 12 năm 2006

NGHỊ QUYẾT
**Về quy định phân cấp cơ cấu nguồn vốn đầu tư
xây dựng trường học và trường dạy nghề công lập**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA VII - KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 của Chính phủ về đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục và thể thao;

Xét Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 27/11/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua Đề án phân cấp cơ cấu nguồn vốn đầu tư xây dựng trường học và trường dạy nghề công lập; Báo cáo thẩm tra số 163/BC-HĐND ngày 08/12/2006 của Ban Kinh tế và Ngân sách của HĐND tỉnh; ý kiến của các vị đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành thông qua đề án về quy định phân cấp cơ cấu nguồn vốn đầu tư xây dựng trường học và trường dạy nghề công lập, với những nội dung chủ yếu sau:

I. Những quy định chung:

1. Phạm vi: Áp dụng cho các dự án đầu tư có sử dụng nguồn vốn ngân sách tỉnh đầu tư xây dựng các loại hình trường học, trường dạy nghề công lập do tỉnh, huyện quản lý.

2. Các loại hình trường công lập trên địa bàn do tỉnh, huyện quản lý:

- Trường học: gồm các cấp bậc học Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung cấp và Cao đẳng chuyên nghiệp, Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện, thành phố;

- Trường dạy nghề : Trung tâm đào tạo nghề, Trung học nghề, Cao đẳng nghề.

3. Phân loại huyện: Căn cứ Nghị quyết số 36/2006/NQ-HĐND ngày 11/10/2006 của HĐND tỉnh, về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2007, gồm 5 loại:

a. Đô thị : Thành phố Buôn Ma Thuột;

b. Vùng I : Huyện Krông Păk, Krông Ana;

c. Vùng II : Huyện Cư M'gar, Ea Kar, Krông Búk;

d. Vùng III: Huyện Krông Năng, Ea H'leo;

e. Vùng IV : Huyện Krông Bông, M' DRăk, Ea Súp, Buôn Đôn , Lăk.

II. Quy định phân cấp và cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

1. Đối với trường Trung học phổ thông:

- a. Đô thị : Ngân sách tỉnh đầu tư 60%; ngân sách thành phố và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác 40% tổng mức đầu tư công trình;
- b. Các huyện vùng I : Ngân sách tỉnh đầu tư 65%; ngân sách huyện và huy các nguồn vốn hợp pháp khác 35% tổng mức đầu tư công trình;
- c. Các huyện vùng II : Ngân sách tỉnh đầu tư 70%; ngân sách huyện và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác 30% tổng mức đầu tư công trình;
- d. Các huyện vùng III : Ngân sách tỉnh đầu tư 75%; ngân sách huyện và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác 25% tổng mức đầu tư công trình;
- e. Các huyện vùng IV : Ngân sách tỉnh đầu tư 80%; ngân sách huyện và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác 20% tổng mức đầu tư công trình.

2. Đối với Trung tâm giáo dục thường xuyên:

- a. Các huyện vùng I, II: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 35%, vốn chương trình mục tiêu về Giáo dục và đào tạo ít nhất 35% tổng mức đầu tư công trình, còn lại là nguồn ngân sách huyện và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác;
- b. Các huyện vùng III, IV: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 40%, vốn chương trình mục tiêu về Giáo dục và đào tạo ít nhất 40%, còn lại là ngân sách huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác.

3. Đối với các trường Cao đẳng nghề, Trung học nghề: Ngân sách tỉnh đầu tư 70% , huy động các nguồn vốn hợp pháp khác 30% tổng mức đầu tư công trình.

4. Trường Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp: Ngân sách tỉnh đầu tư 80% , nguồn huy động các nguồn vốn hợp pháp khác 20% tổng mức đầu tư công trình.

5. Đối với Trung tâm đào tạo nghề các huyện :

- a. Các huyện vùng I, II: Ngân sách tỉnh đầu tư 70%, ngân sách huyện và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác 30% tổng mức đầu tư công trình;
- b. Các huyện vùng III, IV: Ngân sách tỉnh đầu tư 80%, ngân sách huyện và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác 20% tổng mức đầu tư công trình.

6. Đối với cấp học Mầm non, trường Tiểu học và Trung học cơ sở:

a. Đối với cấp học Mầm non:

- a1. Ngân sách tỉnh hỗ trợ (từ các nguồn vốn), 01 nhà lớp học cấp IV, 01 tầng cho các Buôn thuộc các xã đặc biệt khó khăn.
- a2. Ngân sách tỉnh hỗ trợ 40% chi phí đầu tư, xây dựng cho các Buôn thuộc các xã mới tách thuộc các huyện vùng I, vùng II.
- a3. Ngân sách tỉnh hỗ trợ 60% đầu tư, xây dựng cho các Buôn thuộc các xã mới tách thuộc các huyện vùng III, vùng IV.

b. Đối với trường Tiểu học, Trung học cơ sở:

- b1. Ngân sách tỉnh hỗ trợ 40% cho 01 trường/01 xã mới tách thuộc huyện vùng I, II; phần còn lại ngân sách huyện và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đóng góp.
- b2. Ngân sách tỉnh hỗ trợ 60% cho 01 trường/01 xã mới tách thuộc huyện vùng III, IV; phần còn lại ngân sách huyện và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đóng góp.

7. Để thực hiện mục tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia, hàng năm ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách các huyện, thành phố để xây dựng, cải tạo, nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho một số trường học để đạt chuẩn quốc gia gồm: Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, với mức hỗ trợ 800 triệu đồng/huyện/năm.

8. Đối với các trường khác:

Các trường phổ thông dân tộc nội trú: Ngân sách nhà nước - vốn chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục và đào tạo đầu tư, ngân sách tỉnh hỗ trợ; các trường cao đẳng nghề và trung học nghề dân tộc: Vốn ngân sách tỉnh đầu tư 100%.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này, báo cáo kết quả với HĐND tỉnh tại các kỳ họp. Giao cho Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và Đại biểu HĐND tỉnh phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện nghị quyết này.

Các dự án khởi công mới từ năm 2007 áp dụng cơ cấu nguồn vốn đầu tư theo Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khoá VII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14/12/2006./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính Phủ;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Đoàn ĐBQH của tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản- Bộ Tư pháp;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Báo Đắk Lắk; Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT. TH.

CHỦ TỊCH



Niê Thuật